

## **BÀI 21**

### **NGẮM TRĂNG**

*(Vọng nguyệt)*

#### **ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN**

##### **I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

– Cảm nhận được tình yêu thiên nhiên đặc biệt sâu sắc của Bác Hồ, dù trong hoàn cảnh tù ngục, Người vẫn mở rộng tâm hồn tìm đến giao hoà với vầng trăng ngoài trời.

– Thấy được sức hấp dẫn nghệ thuật của bài thơ.

## II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Trước hết, cần giới thiệu chung về tập *Nhật kí trong tù* (Ngục trung nhật kí) trước khi đi vào tìm hiểu bài thơ. Đây là tập thơ cảm hứng trữ tình duy nhất của Hồ Chí Minh được Người sáng tác khá liên tục trong chuỗi ngày bị tù đày ở Quảng Tây (Trung Quốc).

Để học tốt bài *Ngắm trăng*, HS cần có hiểu biết chung về tập *Nhật kí trong tù*. Vì vậy, GV cần dành một ít thời gian trong tiết học bài *Ngắm trăng* để giới thiệu chung một số nét cần thiết như hoàn cảnh, lí do sáng tác, giá trị tư tưởng và đặc sắc nghệ thuật chủ yếu của tập thơ.

2. *Nhật kí trong tù* được viết bằng chữ Hán. SGK hiện hành chỉ in để HS học bài thơ dịch của Nam Trân. Bản dịch này chưa thể coi là đạt, tuy dịch giả là người dịch thơ cổ có uy tín. Có lẽ vì dịch thơ vốn rất khó, dịch thơ Bác Hồ lại có cái khó riêng. Khi đưa vào SGK, những bài thơ tứ tuyệt nguyên tác chữ Hán đều có đủ phần phiên âm chữ Hán, phần dịch nghĩa và phần dịch thơ. GV cần yêu cầu HS đọc kĩ phần phiên âm, phần giải nghĩa chữ Hán, phần dịch nghĩa và yêu cầu HS so sánh bài dịch thơ với nguyên tác. Điều này chẳng những có lợi cho việc đọc – hiểu văn bản mà còn giúp HS tăng thêm vốn từ Hán Việt.

## III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### Hoạt động 1. Giới thiệu bài.

– GV giới thiệu chung về tập *Nhật kí trong tù*; có thể nói thêm về tình yêu thiên nhiên đặc biệt sâu sắc ở Bác Hồ thể hiện phong phú trong thơ ca của Người, nhất là ở một loạt bài rất hay viết về trăng. Cần gợi HS nhớ lại hình ảnh trăng rất đẹp trong các bài thơ của Bác Hồ mà các em đã học ở lớp 7 : *Cảnh khuya*, *Rằm tháng giêng* (Nguyên tiêu).

– Từ đó, dẫn vào bài *Ngắm trăng* (Vọng nguyệt), bài thơ viết về một cuộc "ngắm trăng" thật đặc biệt của Bác Hồ : ngắm trăng trong nhà tù. Chính trong hoàn cảnh đặc biệt đó mà lòng yêu thiên nhiên nói riêng, vẻ đẹp tâm hồn của Bác nói chung càng bộc lộ rõ.

**Hoạt động 2.** Hướng dẫn đọc và tìm hiểu chú thích, phần dịch nghĩa và dịch thơ.

- GV đọc và hướng dẫn HS đọc chính xác cả phần phiên âm chữ Hán và bài thơ dịch. Khi đọc bản phiên âm chữ Hán, lưu ý giọng điệu thích hợp với cảm xúc ở câu 2 và nhịp, chữ đặng đối ở hai câu sau.

- Tìm hiểu phần giải nghĩa chữ Hán và phần dịch nghĩa bài thơ : GV có thể hướng dẫn HS so sánh bản chữ Hán và bản dịch thơ, chủ yếu để HS hiểu đúng, sát câu thơ nguyên tác, tránh ngộ nhận.

Câu thứ hai của nguyên tác có nghĩa là "Trước cảnh đẹp đêm nay biết làm thế nào?". Câu thơ dịch (*Cảnh đẹp đêm nay, khó hững hờ*) đã làm mất đi cái xốn xang, bối rối được thể hiện ở lời tự hỏi "nại nhược hà?" (biết làm thế nào?), mà chính cái xốn xang, bối rối đó mới cho thấy tâm hồn nghệ sĩ rất nhạy cảm trước vẻ đẹp thiên nhiên của Bác Hồ. Dịch là "khó hững hờ" thì lại cho thấy nhân vật trữ tình quá bình thản, có phần... hững hờ, chứ không rung cảm mạnh mẽ như trong câu thơ chữ Hán.

Hai câu sau của bài thơ chữ Hán có kết cấu đặng đối đáng chú ý, đối trong từng câu và đối hai câu với nhau :

*Nhân* hương *song* tiền khán *minh* nguyệt,

*Nguyệt* tòng *song* khích khán *thi* gia.

Ở mỗi câu, chữ chỉ người (*nhân, thi gia*) và chữ chỉ trăng (*nguyệt*) đặt ở hai đầu, ở giữa là cửa nhà tù (*song*) ; mặt khác, hai câu còn tạo thành một cặp đối, cũng *nhân* và *nguyệt*, *minh nguyệt* và *thi gia* đối với nhau. Với kết cấu đó, bài thơ có một hiệu quả nghệ thuật riêng đáng kể. Hai câu thơ dịch đã làm mất đi cấu trúc đặng đối, tức cũng giảm đi phần nào sức truyền cảm. Ngoài ra, câu thơ dịch thứ tư có hai từ gần đồng nghĩa (*nhòm, ngắm*) rõ ràng là chưa cô đúc ; đó là chưa kể chữ *nhòm* ở đây không được nhã (nhất là lại *nhòm khe cửa*!).

### **Hoạt động 3.** Hướng dẫn đọc – hiểu văn bản.

#### **1.** Tìm hiểu hoàn cảnh "ngắm trăng" của tác giả và phân tích hai câu đầu.

*Vọng nguyệt* (hay *đối nguyệt, khán minh nguyệt*) là một thi đề rất phổ biến trong thơ xưa. Thi nhân xưa, gặp cảnh trăng đẹp, thường đem rượu uống trước hoa để thưởng trăng ; có rượu và hoa thì sự thưởng trăng mới thật mỹ mãn, mười phần thú vị. Nói chung, người ta chỉ ngắm trăng khi thanh thoi, tâm hồn thư thái. Nhưng ở đây, Hồ Chí Minh đã ngắm trăng trong một hoàn cảnh đặc biệt : trong ngục tù ! Bạc tao nhân mặc khách thưởng trăng đó đang là một tù nhân bị đầy đọa, vô cùng cực khổ. Điều kiện sinh hoạt của cái nhà tù tàn bạo,

đã man mà tù nhân phải sống cuộc sống "khác loài người" – *phi nhân loại đích sinh hoạt* – làm sao phù hợp với việc thưởng nguyệt ! Làm sao có rượu và hoa để thưởng trăng ? Không thể cho rằng câu thơ đầu bài thơ mang ý nghĩa phê phán (vì chẳng có nhà tù nào lại "nhân đạo" đến nỗi mỗi kì trăng sáng lại đem rượu và hoa đến cho tù nhân ngắm trăng !). Chỉ có thể hiểu rằng, trước cảnh đêm trăng quá đẹp, Hồ Chí Minh bỗng khao khát được thưởng trăng một cách trọn vẹn và lấy làm tiếc không có rượu và hoa. Việc nhớ đến rượu và hoa trong cảnh tù ngục khắc nghiệt ấy đã cho thấy người tù này không hề vương bận bởi những ách nặng về vật chất, tâm hồn vẫn tự do, vẫn ung dung, vẫn thèm được tận hưởng cảnh trăng đẹp.

Câu thứ hai, như trên đã nói, có cái xốn xang, bối rối rất nghệ sĩ của Hồ Chí Minh trước cảnh đêm trăng quá đẹp. Câu thơ cho thấy rõ tâm hồn nghệ sĩ đích thực của Người. Mà trong tù thì biết làm thế nào để có cuộc ngắm trăng thực sự và vì vậy mà càng bút rút, bối rối. Người chiến sĩ cách mạng vĩ đại, lão luyện ấy vẫn là một con người yêu thiên nhiên một cách say mê và hồn nhiên, đã rung động mãnh liệt trước cảnh trăng đẹp, dù đang là thân tù.

## 2. Phân tích hai câu sau.

Cần dựa vào hai câu trong nguyên tác chữ Hán để thấy đầy đủ hơn mối giao hoà đặc biệt giữa người tù thi sĩ với vầng trăng. Đặc biệt, cần chú ý phân tích cấu trúc đối xứng ở hai câu này và hiệu quả thẩm mỹ của kết cấu đó. Cả hai câu đều thấy giữa *nhân* và *nguyệt* (ngoài trời) có *song* sắt nhà tù chắn ở giữa. Nhưng *người* đã thả tâm hồn vượt ra ngoài cửa sắt nhà tù để tìm đến *ngắm trăng sáng* ("khán minh nguyệt"), tức là để giao hoà với vầng trăng tự do đang toả mộng giữa trời.

Đây không phải là cuộc vượt ngục về tinh thần duy nhất của người tù cách mạng Hồ Chí Minh để tìm đến vầng trăng tri kỉ. Trong bài *Trung thu*, Bác cũng đã để "lòng theo vời vợi mảnh trăng thu" (*Tâm tuy thu nguyệt cộng du du*).

Và vầng trăng trong bài *Ngắm trăng* cũng vượt qua song sắt nhà tù để tìm đến *ngắm nhà thơ* ("khán thi gia") trong tù. Vậy là cả người và trăng đều chủ động tìm đến giao hoà cùng nhau, *ngắm* nhau say đắm. Cấu trúc đối của hai câu chữ Hán đã làm nổi bật "tình cảm song phương" đều mãnh liệt của cả người và trăng. Tất nhiên, đây là biện pháp nhân hoá của nghệ thuật, nhưng đã cho thấy với Bác Hồ, trăng hết sức gần bó, thân thiết, trở thành tri âm tri kỉ từ lâu.

Hai câu thơ còn cho thấy sức mạnh tinh thần kì diệu của người chiến sĩ – thi sĩ ấy. Phía này là nhà tù đen tối, là hiện thực tàn bạo, còn ngoài kia là vầng trăng thơ mộng, là thế giới của cái đẹp, là bầu trời tự do, lãng mạn say người ; ở giữa hai thế giới đối cực đó là cửa sắt của nhà tù. Nhưng với cuộc ngắm trăng này, song sắt nhà tù đã trở nên bất lực, vô nghĩa trước những tâm hồn tri âm tri kỉ tìm đến với nhau.

Qua bài thơ, người đọc cảm thấy người tù cách mạng ấy dường như không chút bận tâm về những cùm xích, đói rét, muỗi rệp, ghẻ lở,... của chế độ nhà tù khủng khiếp, cũng bất chấp song sắt thô bạo của nhà tù, để tâm hồn bay bổng tìm đến "đối diện đàm tâm" với vầng trăng tri âm.

*Ngắm trăng* vừa thể hiện tình cảm thiên nhiên đặc biệt sâu sắc, mạnh mẽ, một biểu hiện nổi bật của tâm hồn nghệ sĩ ở Bác Hồ, vừa cho thấy sức mạnh tinh thần to lớn của người chiến sĩ vĩ đại đó. Vì vậy, có thể nói, đằng sau những câu thơ rất thơ đó lại là một tinh thần thép, mà biểu hiện ở đây là sự tự do nội tại, phong thái ung dung, vượt hẳn lên sự nặng nề, tàn bạo của ngục tù.

Bài thơ là một minh chứng sinh động cho hai câu thơ Hồ Chí Minh viết ngoài bìa tập *Nhật kí trong tù*: "Thân thể ở trong lao – Tinh thần ở ngoài lao".

### 3. Gợi ý giải đáp câu 5\* *Đọc – hiểu văn bản* trong SGK.

Nhận xét của Hoài Thanh "Thơ Bác đầy trăng" có thể hiểu là trong thơ Bác có nhiều bài viết về trăng, và những cảnh trăng trong thơ Người được miêu tả rất đẹp, đầy ấn tượng.

GV có thể dẫn ra một số bài ít nhiều quen thuộc với HS : *Ngắm trăng* (Vọng nguyệt), *Trung thu*, *Đêm thu* (Thu dạ),... trong *Nhật kí trong tù* ; *Rằm tháng giêng* (Nguyên tiêu), *Cảnh khuya*, *Tin thắng trận* (Báo tiệp),... sáng tác ở chiến khu Việt Bắc thời kì kháng chiến chống Pháp. So với các bài sáng tác ở thời kì kháng chiến chống Pháp kể trên, cuộc ngắm trăng trong bài *Vọng nguyệt* diễn ra trong cảnh tù đầy, giống như những cuộc ngắm trăng ở các bài trong *Nhật kí trong tù*. Và có thể nói, hình ảnh trăng ở mỗi bài thơ của Bác mỗi khác. Trong *Rằm tháng giêng* là vầng trăng xuân tràn đầy, ánh trăng lồng lộng, tràn ngập cả bầu trời đầy ắp sắc xuân. Ở *Cảnh khuya*, trăng đẹp tới kì ảo, giống như một bức sơn mài lộng lẫy... Tất cả đều cho thấy Bác Hồ có một tâm hồn nghệ sĩ, luôn mở ra giao hoà với trăng, một biểu tượng của cái đẹp tuyệt vời, vĩnh cửu trong vũ trụ.

#### 4. Tổng kết ý nghĩa tư tưởng và giá trị nghệ thuật của bài thơ.

Chỉ là một bài tứ tuyệt giản dị nhưng *Ngắm trăng* đã cho thấy vẻ đẹp của một tâm hồn, một nhân cách lớn, vừa rất nghệ sĩ, vừa có bản lĩnh phi thường của người chiến sĩ vĩ đại.

Bài thơ cũng cho thấy những nét đặc sắc trong phong cách thơ trữ tình Hồ Chí Minh : vừa có màu sắc cổ điển (thể hiện ở đề tài *Vọng nguyệt* và những thi liệu cổ : rượu, hoa, trăng ; ở cấu trúc đăng đối trong hai câu sau, và nhất là ở hình ảnh chủ thể trữ tình : ung dung, giao cảm đặc biệt với thiên nhiên), vừa mang tinh thần thời đại (một hồn thơ lạc quan, luôn hướng về phía ánh sáng, toát lên tinh thần thép) ; vừa giản dị hồn nhiên vừa hàm súc, dư ba...